

Công ty Cổ phần Xây lắp - Cơ
khí và Lương thực Thực phẩm

Số: 36/BC-MCF-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 21 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

06 tháng đầu năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh
- Điện thoại: 0272.3820509 Fax: 0272.3521252 Email: info@mecofood.com.vn
- Vốn điều lệ: 107.778.380.000 đồng (Một trăm lẻ bảy tỷ bảy trăm bảy mươi tám triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng)
- Mã chứng khoán: MCF
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

- Ngày 17/04/2025 Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	20/NQ-MCF-ĐHCD	17/04/2025	Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2025):

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Phát Tài	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không điều hành)	08/05/2024	17/04/2025
2	Ông Đoàn Quang Long	Chủ tịch HĐQT	17/04/2025	-

		(Thành viên HĐQT Không điều hành)		
3	Ông Nguyễn Văn Kiệt	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không điều hành)	01/12/2023	-
4	Bà Lê Mai Hân	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT Không điều hành)	01/12/2023	17/04/2025
5	Bà Lê Thị Thảo	TV HĐQT (Thành viên HĐQT Không điều hành)	17/04/2025	-
6	Bà Hồ Thị Cẩm Vân	TV HĐQT (Thành viên HĐQT Không điều hành)	01/12/2023	-
7	Ông Nguyễn Bình Hiền	TV HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)	12/06/2019	-

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành Viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Phát Tài	5/5	100%	Được miễn nhiệm từ ngày 17/04/2025 nên các cuộc họp sau đó không tham dự
2	Bà Lê Mai Hân	5/5	100%	Được miễn nhiệm từ ngày 17/04/2025 nên các cuộc họp sau đó không tham dự
3	Ông Đoàn Quang Long	6/6	100%	Được bổ nhiệm từ ngày 17/04/2025 nên các cuộc họp trước đó không tham dự
4	Ông Nguyễn Văn Kiệt	11/11	100 %	
5	Bà Lê Thị Thảo	6/6	100%	Được bổ nhiệm từ ngày 17/04/2025 nên các cuộc họp trước đó không tham dự
6	Bà Hồ Thị Cẩm Vân	11/11	100%	
7	Ông Nguyễn Bình Hiền	11/11	100 %	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT đã giám sát trực tiếp bằng hình thức tham dự một số cuộc họp giao ban tháng, quý, sơ kết của Công ty để chỉ đạo kịp thời việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty; giám sát thông qua chế độ báo cáo thường xuyên và đột xuất việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, về quản lý vốn tài sản, đầu tư phát triển, về tổ chức lao động và các hoạt động khác tại Công ty.

Việc chỉ đạo Ban Tổng giám đốc theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Ban Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ. Qua kiểm tra giám sát HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hạn chế thấp nhất rủi ro.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể dưới sự chủ trì của Chủ tịch HĐQT không có thành lập tiểu ban thuộc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/NQ-MCF - HĐQT	19/02/2025	Thông nhất việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ công thường niên năm 2025.	100%
2	05/NQ-MCF - HĐQT	05/03/2025	Thông nhất điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội cổ công thường niên năm 2025 là ngày 17/04/2025.	100%
3	07/NQ-MCF - HĐQT	22/03/2025	Chấp thuận việc cấp hạn mức tín dụng cho Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội – Chi nhánh Sài Gòn.	100%
4	09/QĐ-MCF - HĐQT	22/03/2025	Chấp thuận việc tái cấp hạn mức tín dụng cho Công ty được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Long An.	100%
5	09B/NQ-MCF - HĐQT	16/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các báo cáo và các tờ trình trình đại hội cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt. - Phê duyệt tổng hạn mức tín dụng 350 tỷ đồng cho công ty được huy động thường xuyên phục vụ cho SXKD trong năm 2025. - Thông nhất thông qua tỷ lệ phân phối quỹ khen thưởng Ban điều hành năm 2024. 	100%
6	22/NQ-MCF -HĐQT	17/04/2025	Thông nhất bầu Ông Đoàn Quang Long, Thành viên Hội đồng quản trị giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách tại Công ty cổ phần	100%

STT	Số nghị quyết/ Số quyết định	Ngày phát hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).	
7	25/NQ-MCF-HĐQT	25/04/2025	- Thông qua việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2024.	100%
8	27/QĐ-MCF-HĐQT	13/05/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm nhiệm kỳ V (2024-2028).	100%
9	30/NQ-MCF-HĐQT	31/05/2025	Thống nhất giao cho Tổng giám đốc Công ty triển khai lựa chọn và ký hợp đồng với một trong các đơn vị kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt.	100%
10	32/NQ-MCF-HĐQT	27/6/2025	Thống nhất dừng hoạt động SXKD Trạm kinh doanh chế biến lương thực Cao Lãnh trực thuộc Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm và tiếp tục thuê lại Phân xưởng 2 Tân Trụ. Thống nhất phê duyệt chủ trương đầu tư xe nâng chui container và cầu dẫn xe nâng bằng nguồn vốn tự có của Công ty để phục vụ đóng gạo xuất khẩu tại xí nghiệp Lương thực thực phẩm trực thuộc Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.	100%
11	33/QĐ-MCF-HĐQT	27/6/2025	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.	100%
12	35/NQ-MCF-HĐQT	30/6/2025	Thống nhất phê duyệt chủ trương đầu tư máy biến áp 03 pha 320 KVA bằng nguồn vốn tự có của Công ty để phục vụ sản xuất kinh doanh tại xí nghiệp Xây lắp cơ khí trực thuộc Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực phẩm.	100%

III. Ban kiểm soát (06 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Bà Hoàng Thị Liên	T BKS	12/06/2019		Cử nhân tài chính kế toán

2	Bà Lê Thị Hồng Nhung	TV BKS	12/06/2019		Cử nhân kế toán
3	Ông Phan Lê Duy	TV BKS	15/06/2022		Cử nhân kinh tế tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Hoàng Thị Liên	2/2	100%	100%	
2	Bà Lê Thị Hồng Nhung	2/2	100%	100%	
3	Ông Phan Lê Duy	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Các hoạt động của HĐQT đều tuân thủ đúng theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. HĐQT đã tổ chức duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ sau đó triển khai kịp thời các Nghị quyết của HĐQT để Ban Tổng giám đốc thực hiện.

Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT đều trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết là phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực, thường xuyên chỉ đạo CB-CNV Công ty thực hành tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, chi phí bán hàng, chi phí quản lý, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh.

BKS được mời tham gia các cuộc họp với HĐQT và Ban tổng giám đốc.

BKS thực hiện việc giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện các mục tiêu kinh doanh của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Ban kiểm soát đã chủ động phối hợp hoạt động thường xuyên, chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc. Ban kiểm soát nhận đầy đủ báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty, Ban kiểm soát đã có nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về các mặt hoạt động của Công ty. Tiến hành xem xét hồ sơ sổ sách kế toán, cách ghi chép hạch toán kế toán hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong việc lập và trình bày báo cáo của Công ty.

Hoạt động của BKS luôn được sự hỗ trợ tích cực của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các Phòng Ban, các Xí nghiệp. Hoạt động của BKS có tính độc lập không gây cản trở cho hoạt động SXKD của Công ty. Việc phối hợp làm việc giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc và BKS là phù hợp với chuẩn mực, Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: *Không có*

IV. Ban điều hành

STT	Thành Viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Ông Lê Trường Sơn	10/02/1963	Cử nhân TCKT	01/10/2017
2	Ông Nguyễn Bình Hiên	23/07/1964	Cử nhân TCKT	15/09/2009
3	Ông Nguyễn Minh Phục	12/11/1968	Cử nhân kinh tế	01/11/2021

V. Kế toán trưởng Công ty

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Thanh Phụng	15/12/1988	Cử nhân TCKT	05/01/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: *Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 06 tháng năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty (*Phụ lục 01 đính kèm*)
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (*Phụ lục 03 đính kèm*)
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo (*Phụ lục 4 đính kèm*))
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: *Không có*
 - Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người liên qua khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (06 tháng đầu năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 02 đính kèm).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

- Giao dịch của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Lê Trường Sơn	Tổng Giám đốc	1.239	0,011	17.439	0,16	Mua khớp lệnh qua sàn

- Giao dịch của người có liên quan: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo tình hình quản trị của công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm 06 tháng đầu năm 2025./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *chunee*



ĐOÀN QUANG LONG

Phụ Lục 01: Danh sách người có liên quan của Công ty

Đính kèm báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 số: 36/BC-MCF-HDQT ngày 21 tháng 07 năm 2025

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CCCD /ĐKSH	Ngày cấp CCCD /ĐKSH	Nơi cấp CCCD/ĐKSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTPC		Cổ đông Nhà Nước chiếm 60% VDL					03/02/2005			NNB
1.1	Nguyễn Huy Hưng							22/10/2021			CT HĐQT TCT LTMN
1.2	Lưu Nguyễn Chí Nhân							22/10/2021			PCT HĐQT TCT LTMN
1.3	Hồ Thị Cẩm Vân							09/04/2023			TV HĐQT TCT LTMN
1.4	Trần Tấn Đức							1/12/20219			TV HĐQT, Tổng Giám đốc TCT LTMN
1.5	Bạch Ngọc Văn							1/9/20218			Phó Tổng Giám đốc TCT LTMN
1.6	Trần Hoàng Ngân							09/02/2023			Phó Tổng Giám đốc TCT LTMN
1.7	Nguyễn Văn Hiến							09/02/2023			TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc TCT LTMN

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CCCD /ĐKSH	Ngày cấp CCCD /ĐKSH	Nơi cấp CCCD/ĐKSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ
1.8	Nguyễn Vương Quốc							04/01/2022			KTT TCT LTMN
2	Đoàn Quang Long		CT HĐQT					17/04/2025			NNB
3	Nguyễn Văn Kiệt		Phó CT HĐQT					25/03/2011			NNB
4	Nguyễn Bình Hiền		TVHĐQT- P.TGD					04/04/2015			NNB
5	Lê Trường Sơn		TGD					04/04/2017			NNB
6	Lê Thị Thảo		TV HĐQT					17/04/2025			NNB
7	Hồ Thị Cẩm Vân		TV HĐQT					01/12/2023			NNB
8	Nguyễn Minh Phục		P.TGD					01/11/2021			NNB
9	Nguyễn Thị Thanh Phụng		KTT					05/01/2022			NNB
10	Phan Lê Duy		TV BKS					15/06/2022			NNB
11	Hoàng Thị Liên		TB KS					12/06/2019			NNB

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số CCCD /ĐKSH	Ngày cấp CCCD /ĐKSH	Nơi cấp CCCD/ĐKSH	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ
12	Lê Thị Hồng Nhung		TV BKS					12/06/2019			NNB
13	Phạm Hoàng Chương		TK HĐQT; NPTQTCT								NNB

Danh sách người có liên quan đến người nội bộ của công ty xem Phụ lục 2 đính kèm

CHỖ ĐÓNG CHỮ VÀ CHỮ KÝ

Phụ Lục 02: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Đính kèm báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 số: 36/BC-MCF-HĐQT ngày 21 tháng 07 năm 2025

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Đoàn Quang Long		Chủ tịch HĐQT					2.155.600		20%	
1.1	Hoàng Thị Nguyễn										Mẹ
1.2	Đặng Thanh Thúy										Vợ
1.3	Đoàn Thị Vân Anh										Chị
1.4	Nguyễn Ngọc Mai										Anh rể
1.5	Đoàn Thị Thanh Tâm										Chị
1.6	Trương Văn Minh										Anh rể
1.7	Đoàn Thị Tình										Chị
1.8	Hà Trọng Quế										Anh rể
1.9	Đặng Văn Kiệt										Bố vợ
1.10	Đặng Thanh Thủy										Chị vợ
1.11	Đặng Thị Anh Thư										Chị vợ

* S.Đ. K. K. K.

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cả nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1.12	Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần		Đại diện vốn								
2	Nguyễn Văn Kiệt		Phó Chủ tịch HĐQT					1.077.800	14.280	10,13%	
2.1	Trần Thị Thu Hương								538	0,004%	Vợ
2.2	Nguyễn Thị Lan Anh										Con
2.3	Nguyễn Hữu Bằng										Con rể
2.4	Nguyễn Anh Hoàng Minh										Con
2.5	Nguyễn Anh Hoàng Phúc										Con
2.6	Nguyễn Thị Ánh Tuyết										Chị ruột
2.7	Nguyễn Anh Tuấn										Anh ruột
2.8	Nguyễn Kim Thanh										Chị dâu
2.9	Nguyễn Thị Ánh Sương										Chị ruột
2.10	Đặng Bé Hai										Anh rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.11	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt										Em ruột
2.12	Trần Kim Thương										Anh vợ
2.13	Nguyễn Thị Thắng										Chị dâu
2.14	Trần Xuân Trường										Anh vợ
2.15	Đào Thị Năm										Chị dâu
2.16	Trần Văn Tiêng										Anh vợ
2.17	Ôn Thị Phương Oanh										Chị dâu
2.18	Trần Thị Thu Thảo										Chị vợ
2.19	Trà Văn Tường										Anh rể
2.20	Trần Thị Thu Vân										Em vợ
2.21	Trần Thị Thu Lan										Em vợ
2.22	Huỳnh Công Đức										Em rể
2.23	Trần Thị Thu Trang										Em vợ
2.24	Tổng Thịnh Nghĩa										Em rể
2.25	Trần Thị Thu Trinh										Em vợ
2.26	Trương Văn Bì										Em rể

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
2.27	Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần		Đại diện vốn								
3	Lê Thị Thảo		TV HĐQT					1.077.800	8.200	10,08%	
3.1	Phan Quốc Nghĩa										Chồng
3.2	Phan Quốc Nhật Minh										Con
3.3	Phan Vũ Hồng Châu										Con
3.4	Lê Công Thor										Cha
3.5	Lê Công Thuận										Em ruột
3.6	Phan Thị Thanh Tuyền										Em chồng
3.7	Phan Kim Tuyền										Em chồng
3.8	Phan Văn Tuyền										Em chồng
3.9	Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần		Đại diện vốn								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4	Hồ Thị Cẩm Vân		TV HĐQT					1.077.800		10%	
4.1	Hồ Đức Triêm										Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Huệ										Mẹ đẻ
4.3	Vũ Văn Kính										Bố chồng
4.4	Đào Thị Lả										Mẹ chồng
4.5	Vũ Ngọc Dương										Chồng
4.6	Hồ Thị Kiều Hoa										Chị ruột
4.7	Hồ Thị Thu Hiền										Em ruột
4.8	Hồ Thị Loan										Em ruột
4.9	Hồ Thị Phương Thảo										Em ruột
4.10	Hồ Đức Thùy Linh										Em ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
4.11	Vũ Thị Phương Nga										Em chồng
4.12	Vũ Trọng Nhân										Con trai
4.13	Vũ Trọng Trí										Con trai
4.14	Công ty CP Lâm nghiệp Miền Đông										KTT
4.15	Công ty CP XNK Hạt Điều TPHCM										TV HĐQT
4.16	Công ty TNHH Bệnh viện sản nhi quốc tế Sài Gòn										Chủ tịch HĐQT
4.17	Công ty CP Tập đoàn T&T										Giám đốc tài chính Ban Quản lý Nông Lâm Thủy Sản
4.18	Công ty CP Thái Sơn Long An										TV HĐQT
4.19	Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần		Đại diện vốn								TV HĐQT
4.20	Công ty CP lương thực TP HCM										TV HĐQT

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
5	Nguyễn Bình Hiền		TV HĐQT, Phó TGD					1.077.800	36.348	10,34%	
5.1	Nguyễn Thắng Kỳ										Anh ruột
5.2	Nguyễn Chiến Công										Anh ruột
5.3	Nguyễn Thanh Vinh										Anh ruột
5.4	Nguyễn Thanh Tâm										Em ruột
5.5	Nguyễn Tâm Minh										Em ruột
5.6	Đặng Thị Bé Chính								4.041	0,04%	Vợ
5.7	Nguyễn Đăng Minh Hiền										Con
5.8	Nguyễn Đăng Minh Đức										Con
5.9	Nguyễn Thị Kim Tuyến										Em dâu
5.10	Nguyễn Thị Bạch Tuyết										Chi dâu
5.11	Nguyễn Văn Thường										Anh rể
5.12	Lê Văn Dũng										Em rể
5.13	Phan Phúc Tiến										Con rể
5.14	Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần		Đại diện vốn								
6	Lê Trường Sơn		Tổng Giám đốc						17.439	0,16%	
6.1	Nguyễn Thị Ngọc										Vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
6.2	Lê Thị Ngọc Anh										Con
6.3	Nguyễn Lưu Tường										Con rể
6.4	Lê Trường Giang										Con
6.5	Lê Minh Đức										Anh ruột
6.6	Lê Phước Phần										Anh ruột
6.7	Lê Phước Trường										Anh ruột
6.8	Lê Thị Thu Trang										Em ruột
6.9	Trần Thị Bé										Mẹ vợ
6.10	Nguyễn Thị Chấn										Chị vợ
6.11	Nguyễn Thị Kim Thùy										Em vợ
6.12	Nguyễn Thị Kim Quý										Em vợ
7	Nguyễn Minh Phục		Phó Tổng giám đốc						2.978	0,03%	
7.1	Đoàn Thị Thanh Lang										Vợ
7.2	Nguyễn Minh Thông										Con
7.3	Nguyễn Minh Tài										Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung										Con dâu
7.5	Nguyễn Minh Mẫn										Anh ruột
7.6	Trần Thị Loan										Chị Dâu
7.7	Nguyễn minh Khôi										Anh ruột
7.8	Huỳnh Thị Sáu										Chị Dâu
7.9	Nguyễn Minh Việt										Em ruột
7.10	Trần Thị Kim Dung										Em dâu
7.11	Nguyễn Minh Lâm										Em ruột
7.12	Nguyễn Thị Kim Phương										Em dâu
7.13	Nguyễn Minh Sơn										Em ruột
7.14	Nguyễn Thị Diễm										Em dâu
7.15	Đoàn Chúy										Anh vợ
7.16	Đoàn Quy										Chị vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
7.17	Đoàn Tỷ										Anh vợ
7.18	Đoàn Ty										Anh vợ
7.19	Đoàn Thi Hồng Lam										Em vợ
7.20	Đoàn Thi Hồng Liên										Em vợ
7.21	Đoàn Huy										Em vợ
8	Nguyễn Thị Thanh Phụng		KTT						404	0,004%	
8.1	Trần Thị Lệ										Mẹ ruột
8.2	Quách Văn Nhịn										Cha chồng
8.3	Trần Việt Phương										Mẹ chồng
8.4	Quách Vĩnh Phúc										Chồng
8.5	Nguyễn Thị Thanh Châu										Chị ruột
8.6	Thạch Quanh Thây										Anh rể
8.7	Quách Việt Phương Nghi										Con

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cả nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
9	Hoàng Thị Liên		T BKS						20.208	0,19%	
9.1	Hoàng Hồng Quang										Cha ruột
9.2	Trần Thị Lợi										Mẹ ruột
9.3	Hoàng Thị Hồng Hương										Em ruột
9.4	Hoàng Ngọc Đức										Em ruột
9.5	Chu Thị Hằng										Chị dâu
9.6	Nguyễn Văn Vương										Em rể
9.7	Nguyễn Thị Kim Tuyền										Em dâu
10	Phan Lê Duy		TV BKS								
10.1	Phan Thanh Huyền										Cha ruột
10.2	Lê Thị Hồng Vân										Mẹ ruột
11	Lê Thị Hồng Nhung		TV BKS								

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
11.1	Lê Thị Hồng										Mẹ ruột
11.2	Lê Minh Tuấn										Anh ruột
11.3	Lê Phú Thịnh										Anh ruột
11.4	Lê Thị Hồng Thắm										Em ruột
11.5	Trần Thị Hồng Phúc										Chị dâu
11.6	Nguyễn Thị Loan Phụng										Chị dâu
11.7	Nguyễn Xuân Thành										Anh chồng
11.8	Nguyễn Thị Hồng Thuy										Em chồng
11.9	Nguyễn Xuân Trường										Chồng
11.10	Nguyễn Quang Huy										Con
12	Phạm Hoàng Chương		TK HĐQT; NPTQTCT								
12.1	Phạm Văn Trước										Cha ruột
12.2	Trà Thị Nhàn										Mẹ ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu đại diện sở hữu cuối kỳ	Số cổ phiếu cá nhân sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
12.3	Đặng Thị Cẩm Sơn										Vợ
12.4	Phạm Nguyễn Khôi										Con
12.5	Phạm Đăng Khôi										Con
12.6	Phạm Thị Thùy Linh										Chị ruột
12.7	Phạm Như Chương										Anh ruột
12.8	Phạm Thị Cẩm Linh										Chị ruột
12.9	Phạm Việt Chương										Em ruột
12.10	Đỗ Trần Lan Anh										Em dâu
12.11	Đặng Văn Ân										Cha vợ
12.12	Phan Thị Ngọc Tranh										Mẹ vợ
12.13	Đặng Hoài Sơn										Anh vợ



Phụ lục 03: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
Đính kèm báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 số: 36/BC-MCF-HĐQT ngày 21 tháng 07 năm 2025

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy CNSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Cổ đông nhà nước chiếm 60% VDL	0300613198	08/02/2007	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TPHCM	1/1/2025 đến 30/06/2025	20/NQ-MCF-DHCD ngày 17/04/2025	Bán gạo	400.250,00 USD	
2	Công ty Lương thực Long An	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-008	02/11/1996	Sở Kế hoạch đầu tư Long An	số 10 Đường Cử Luyên, Phường Long An, tỉnh Tây Ninh	1/1/2025 đến 30/06/2025		Phí ủy thác	500,00 USD	
3	Công Ty Lương Thực Đồng Tháp	Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-010	16/06/2006	Sở Kế hoạch đầu tư Đồng Tháp	Số 531, Quốc lộ 30, Phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam	1/1/2025 đến 30/06/2025		Phí giao nhận	75.000,000	
4	Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Kiên Giang	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	1700100989	22/12/2005	Sở Kế hoạch đầu tư Kiên Giang	85-87 đường Lạc Hồng, Phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	1/1/2025 đến 30/06/2025		Bán bao bì	3.237.306,600	
5	Công ty Cổ Phần Sài Gòn Lương Thực	Công ty cổ phần có vốn góp của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300606715	04/04/2005	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	265 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh	1/1/2025 đến 30/06/2025		Bán dịch vụ cơ khí	131.000,000	
6	Công ty Lương thực Tiền Giang	Công ty con của Tổng Công ty Lương thực miền Nam - công ty cổ phần	0300613198-009	07/06/2006	Sở Kế hoạch đầu tư Tiền Giang	số 256, Đường Ấp Bắc, Phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp	1/1/2025 đến 30/06/2025		Tiền cổ tức	4.203.420,000	
									Bán bao bì	3.118.263,400	
									Bán dịch vụ cơ khí	1.764.310,000	
									Bán bê tông	26.157,407	
									Bán dịch vụ cơ khí	4.200,000	
								Phí hợp tác khai thác mặt bằng và các dịch vụ kèm theo	1.069.107,768		
								Bán dịch vụ cơ khí	1.943.170,000		
								Bán gạo	60.000,000		
								Mua nước tưới xanh	21.946,759		
								Bán dịch vụ cơ khí	3.000,000		



Phụ lục 04: Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Đính kèm báo cáo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025 số: 36/BC-MCF-HĐQT ngày 21 tháng 07 năm 2025

STT	Công ty thực hiện giao dịch	Quan hệ với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác	Số giấy CNSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết	Nội dung	Giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Bà Hồ Thị Cẩm Vân đang là thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xây lắp - Cơ khí và Lương thực Thực Phẩm đồng thời đang là thành viên HĐQT Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	0300613198	08/02/2007	Sở Kế hoạch đầu tư TP HCM	333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, TPHCM	1/1/2025 đến 30/06/2025	20/NQ-MCF-DHCD ngày 17/04/2025	Bán gạo	400.250,00 USD	
									Phí uỷ thác	500,00 USD	
									Phí giao nhận	75.000.000	
									Bán bao bì	3.237.306.600	
									Bán dịch vụ cơ	131.000.000	
									Tiền cổ tức	4.203.420.000	